

Bản án số: 12/2018/HS-ST

Ngày 14 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quan Văn Ngụ và bà Nông Thị Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 25/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 01/6/2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Quang Đ, sinh ngày 26/3/1966; Nơi sinh: huyện NH, tỉnh TQ; Nơi cư trú: Tổ dân phố 13, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Lê Xuân L, sinh năm: 1924 (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Nh, sinh năm 1927; Anh, em ruột: Có 09 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 07; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; có 02 con: con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1993.

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền quy kết 37.300.000 đồng), chưa được xóa án tích (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2017).

+ Nhân thân: Ngày 23/01/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 11 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy, (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2010 và các hình phạt bổ sung); Ngày 30/9/2015 bị Công an huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt xong tháng 10/2015).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

2. Phùng Thanh B, Tên gọi khác: Mến; sinh ngày 15/6/1978; Nơi sinh: huyện NH, tỉnh TQ; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Phùng Xuân Kh, sinh năm 1950; Họ và tên mẹ: Đào Thị S, sinh năm 1955; Bị cáo có 03 anh, em ruột, bị cáo là thứ nhất; Họ và tên vợ Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1979 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt tại phiên tòa).

- *Những người làm chứng:* Ông Ngô Giang S, sinh năm 1978; Ông Trần Đức M, sinh năm 1974 (Điều cư trú tại: Tổ Dân phố NgN, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang Đ là người nghiện chất ma túy. Cuối tháng 01/2018, Đạo sang thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn mua 01 gói Heroine, giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông tên Bảo (không rõ họ, địa chỉ) sau đó mang về sử dụng và bán lại cho người nghiện chất ma túy trên địa bàn thị trấn NH, huyện NH. Phùng Thanh B, (B đang giúp Đ làm vườn và là người nghiện chất ma túy) đã có hành vi giúp Lê Quang Đ bán trái phép Heroine cho người nghiện, cụ thể như sau:

- Lần 01: Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2018, Ngô Giang S, gọi điện thoại cho Đ hỏi mua Heroine với số tiền 500.000 đồng, Đ đồng ý và hẹn S xuống cổng lều nương của Đ tại Km 15 đường Quốc lộ 2C để trao đổi mua bán. Đ lấy Heroine cho vào giấy bạc vỏ bao thuốc lá gói lại, sau đó đưa cho Phùng Thanh B nói đem xuống đường đưa cho S, B đồng ý. Bình cầm gói Heroine (không mở ra xem, nhưng Bình biết là Heroine) đi xuống đưa cho S, S đưa cho B 500.000 đồng đem về cho Đ. Sau khi mua được Heroine S sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần 02: Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2018, Lê Quang Đ đang ở lều nương của mình thuộc thôn Cổ Yềng, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, thì Trần Đức M, đến hỏi mua Heroine với số tiền 200.000 đồng, Đ đồng ý và bán cho M 01 gói Heroine được gói sẵn trong giấy bạc vỏ bao thuốc lá. Sau khi mua được Heroine M mang về sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần 03: Khoảng 11 giờ ngày 06/02/2018, Ngô Giang S tiếp tục gọi điện thoại cho Đạo hỏi mua Heroine với số tiền 500.000 đồng, Đ đồng ý và hẹn Sơn đến cổng lều nương của Đ để trao đổi mua bán. Đ lấy Heroine cho vào giấy bạc vỏ bao thuốc lá gói lại, sau đó đưa cho Phùng Thanh B nói đem xuống đường cho S, B đồng ý. B cầm gói Heroine (không mở ra xem, biết là Heroine) đi xuống đưa cho S, S đưa cho B 450.000đồng đem về cho Đ (nợ lại 50.000 đồng). Sau khi mua được Heroine Sơn sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Ngày 06, 08/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phùng Thanh B, Ngô Giang S, Trần Đức M và Lê Quang Đ, kết quả (dương tính, có chất ma túy trong cơ thể).

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Lê Quang Đ: 01 ví giả da, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Quang Đ, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quý Đôn, 01 điện thoại di động, 01 lọ màu trắng bên ngoài ghi nước cất tiêm; 01 mảnh giấy có dòng kẻ, số tiền: 5.077.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Lê Quang Đ và Phùng Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSNH ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Lê Quang Đạo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình; truy tố Phùng Thanh Bình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Lê Quang Đ và Phùng Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị căn cứ điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Thanh B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung:

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000đ đối với bị cáo Lê Quang Đ.

- Đối với bị cáo Phùng Thanh B, bị cáo là người đi làm thuê, giúp việc cho bị cáo Lê Quang Đ, không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 lọ màu trắng bên ngoài ghi nước cất tiêm, 01 mảnh giấy có dòng kẻ trên mảnh giấy viết “Anh Đoàn vay 20.000.000đ” không có giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị tiêu huỷ; Trả lại cho bị cáo Lê Quang Đ 01 ví giả da, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Quang Đ, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quý Đôn; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của Lê Quang Đ; Tịch thu

sung công quỹ nhà nước số tiền 1.150.000đồng thu lời bất chính của Lê Quang Đ; trả lại số tiền: 3.927.000 đồng cho bị cáo Lê Quang Đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 03, 04 và ngày 06/02/2018, tại thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ, Lê Quang Đ đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Ngô Giang S và Trần Đức M; Phùng Thanh B đã 02 lần có hành vi giúp Lê Quang Đ bán trái phép Heroine cho Ngô Giang S, cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2018, Lê Quang Đ và Phùng Thanh B đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine, giá 500.000 đồng cho Ngô Giang S; Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2018, Lê Quang Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine, giá 200.000 đồng cho Trần Đức M; Khoảng 11 giờ ngày 06/02/2018, Lê Quang Đ và Phùng Thanh B đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine, giá 450.000 đồng cho Ngô Giang S.

[2]. *Về áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng số 13/CT-VKSNH ngày 24/5/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Lê Quang Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phùng Thanh B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên trong vụ án này tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo là khác nhau, cụ thể:

Bị cáo Lê Quang Đ là người nghiện ma túy, nên đã mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng và bán lại để kiếm lời; Bị cáo có tiền án về tội Đánh bạc, ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích; về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 23/01/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 11 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 30/9/2015 bị Công an huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Bị cáo Phùng Thanh B là người nghiện ma túy, đã có hành vi giúp bị cáo Lê Quang Đ bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho các con nghiện, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Đ, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 26/5/2017 bị cáo Lê Quang Đ bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Quang Đ có bố là Lê Xuân Lượng là người có công với cách mạng được thưởng Huy chương chiến thắng hạng nhì; bị cáo Phùng Thanh B có bố là Phùng Xuân Khoái được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, được công nhận danh hiệu Thanh niên Quyết thắng và là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học. Nên cả hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Lê Quang Đ có tài sản có giá trị nên cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo; đối với bị cáo Phùng Thanh B không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng liên quan đến vụ án:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 lọ màu trắng bên ngoài ghi nước cất tiêm, 01 mảnh giấy có dòng kẻ, trên mảnh giấy viết “Anh Đoàn vay 20.000.000đ” không có giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu huỷ; Trả lại cho bị cáo Lê Quang Đ 01 ví giả da đã cũ, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Quang Đạo, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quý Đôn; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của Lê Quang Đạo; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.150.000đồng thu lời bất chính của Lê Quang Đạo; trả lại số tiền 3.927.000 đồng cho bị cáo Lê Quang Đạo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:*

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. *Về các vấn đề khác:*

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Giang Sơn và Trần Đức Mạnh, ngày 10/02/2018 Công an huyện Na Hang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 67, 68, hình thức xử phạt: Cảnh cáo. Nên HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông tên Bảo tại thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, theo Đạo khai đã bán Heroine cho Đạo, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[8]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang Đ và bị cáo Phùng Thanh B (*tên gọi khác là Mến*) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

*** Về hình phạt chính:**

- Căn cứ điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Quang Đ **09** năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/02/2018.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phùng Thanh B (*tên gọi khác là Mến*) **07** năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/02/2018.

*** Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Phạt tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước, đối với bị cáo Lê Quang Đạo.

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 lọ màu trắng bên ngoài ghi nước cất tiêm; 01 mảnh giấy có dòng kẻ không có giá trị sử dụng, trên mảnh giấy viết “Anh Đoàn vay 20.000.000đ”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại đã qua sử dụng của Lê Quang Đạo hiệu Masstel vỏ màu xanh đen, loại điện thoại bàn phím nổi, có số IMEI 1:352067093213851, số IMEI 2: 352067093213869.

- Trả cho bị cáo Lê Quang Đ: 01 ví giả da cũ, 01 giấy chứng minh nhân dân số 070320120 mang tên Lê Quang Đạo; 01 Giấy phép lái xe số 364048 mang tên Lê Quang Đ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quý Đôn.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 24/5/2018).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) thu lời bất chính của bị cáo Lê Quang Đ.

- Trả cho bị cáo Lê Quang Đ số tiền 3.927.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ số tiền tịch thu sung công quỹ nhà nước và số tiền trả lại cho bị cáo Lê Quang Đạo, Công an huyện Na Hang đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang thể hiện tại Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước huyện Na Hang ngày 13/02/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Các bị cáo Lê Quang Đ và Phùng Thanh B mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/6/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh TQ
- Phòng HSNV- Công an tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- UBND thị trấn Na Hang.
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, Lưu trữ.

Triệu Ngọc Thúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quan Văn Ngụ

Nông Thị Sinh

Triệu Ngọc Thúc

Biểu quyết: 3/3 nhất trí các nội dung đã thảo luận thống nhất nêu trên.

Biên bản kết thúc hội giờ phút cùng ngày.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Quang Toán

Hoàng Văn Lang

Lý Đức Quỳnh